

ôi biết chắc có một điều là ít ai thật sự thích mùa Đông—mùa của khí hậu lạnh lẽo với những cơn mưa dầm dề, gió rét lạnh căm, cảnh vật đìu hiu, mây trời xám ngắt. Riêng đối với tôi thì mùa đông đã mang lại cho tôi một cảm giác thật là đặc biệt, ngoài sự buồn tênh phải có khi đối diện với những cái "xấu xí" của nó.

Tôi thường có thói quen dạo phố trong khí tiết Đông sang. Có lúc ngồi thẩn thờ chỉ nhìn ngắm người qua lại hồi hả trong những buổi ăn trưa ngắn ngủi tại chỗ làm. Chỉ nhìn vào từng màu áo lạnh của mỗi người đã thấy mùa Đông đẹp một cách lộng lẫy. Nào áo da màu đen, loại áo mưa bóng màu xanh màu đỏ, áo lông sặc sỡ với những đường viền, rồi có cả nón cả găng tay. Nhìn vào dòng người như những chiếc cầu vòng gờn gợn, không còn bảy màu sắc nữa mà bây giờ là hàng ngàn màu đậm nhạt khác nhau, lung linh dưới ánh nắng dìu dịu của mùa Đông.

Tôi thích nhất là áo len. Những sợi len vừa mềm vừa ấm đan chéo vào nhau quyện thành những vòng quay sưởi ấm trong những ngày giá buốt. Tôi có rất nhiều áo len kể từ ngày tôi đặt chân đến quê hương thứ hai Hoa Kỳ này nhưng tất cả cũng chỉ là những chiếc áo len được chọn mua từ hàng triệu hàng ngàn cái khác nhau ngoài tiệm. Chẳng khác gì đâu! Tận sâu trong cõi lòng tôi vẫn còn hiện rõ chiếc áo len đầu tiên trong đời từ tay mẹ tôi đan. Năm ấy cũng vào mùa Đông. Trời Sài Gòn thì thật sự cũng khó nhận ra cái chuyển tiếp của bốn mùa rõ ràng. Nhưng có điều mùa Đông khí trời để chịu hơn,

không còn cái nắng gay gắt đến cháy da của mùa Hạ oi bức. Thế vào là những cơn gió man mác thối về và thỉnh thoảng hơi lạnh kéo đến vào những đêm khuya. Hồi đó mẹ tôi cũng bị đẩy vào trại cải tạo tại Hóc Môn với cái lý do thường tình là "Đã từng phục vụ cho chế độ cũ." Cứ ba tháng một lần thì các dì mướn xe lam chở bà ngoại và bốn anh chị em tôi lên Hóc Môn thăm mẹ. Lần đó cũng vào mùa Đông như bây giờ đây, trời bắt đầu se se lạnh. Đúng 9 giờ như thường lệ thì trại mở cửa cho "thăm nuôi." Từ trong căn phòng nhỏ dành cho các thân nhân chờ đợi, tôi nhìn thấy rõ mẹ bước ra từ trong dãy lán dưới những bước chân vội vã, trên tay ôm chặt một gói quà. Gặp chúng tôi như mọi lần, mẹ ôm chầm và khóc nức nở. Nhưng lần này tôi thấy mẹ hốc hác đi rất nhiều, mắt thâm quầng đen, và bàn tay mẹ run run khi ôm chúng tôi vào lòng. Vì giờ "thăm nuôi" có hạn nên ai cũng vội vã nói cho thật nhanh. Mẹ hỏi thăm anh em tôi học hành thế nào, có viết thư cho ba tôi ngoài Lạng Sơn không, có ngoạn nghe lời bà ngoại và các dì không ... rồi cuối cùng giờ chia tay cũng đến. Chúng tôi chia tay mẹ trong ràn rua nước mắt. Trên quãng đường trở về, chẳng ai nói với ai một lời chỉ còn lại những tiếng thút thít nho nhỏ của bà ngoại và chị em tôi. Lúc đó, anh hai tôi quay sang ôm chặt tôi vào lòng. Tôi như bị nghẹt thở và nhận ra rằng trên tay anh còn gói quà của mẹ mà chúng tôi đã quên chưa mở ra xem. Đó là bốn chiếc áo len và một bức thư của mẹ.

"Hóc Môn, ngày ... tháng ... năm 1978

... Mẹ chẳng có quà gì khác cho các con trong mùa Đông lạnh lẽo này ngoài những chiếc áo len mà Mẹ đã đan từ những sợi len tháo ra từ những chiếc áo cũ của Mẹ. Mẹ đã cố đan cho kịp kỳ thăm nuôi này để cho các con có thể mặc vào mùa Đông năm nay. Mẹ cứ lo sợ là không kịp, sẽ phải đợi đến 3 tháng sau mới đến kỳ thăm nuôi khác, lại hết mùa Đông mất rồi. ... May phước sao, Mẹ đã đan xong cái cuối cùng cho út Quỳnh vào tối nay..."

Bốn anh em chúng tôi siết chặt chiếc áo len mẹ đan vào lòng như có luồng hơi ấm từ mẹ tràn về sười ấm tâm hồn lạnh buốt của chúng tôi. Một cảm giác kề cận bên mẹ dâng trào mãnh liệt...

> **C**ánh **Z**uỳnh Sacramento, CA

